

TIỂU THUYẾT NGƯỜI CON GÁI VIÊN ĐẠI ÚY CỦA A. PUSKIN – CÂU CHUYỆN DÙNG SỬ ĐỂ ĐỌC VĂN VÀ VIỆC LẤY VĂN ĐỂ VIẾT SỬ

LÊ THỜI TÂN*

TÓM TẮT

Puskin là tác giả tiểu thuyết Người con gái viên đại úy (1836) mà cũng là người soạn tác phẩm sử học nhan đề “Lịch sử cuộc phản loạn của Pugatsóp” (“История Пугачевского бунта”, 1834). Đối thoại với quan điểm cho rằng Người con gái viên đại úy là tiểu thuyết lịch sử mượn nhân vật hư cấu Grinhóp để viết về lãnh tụ khởi nghĩa nông dân Pugatsóp, bài viết đã chỉ rõ cần phải nhận thức sâu hơn như thế nào câu chuyện dùng sử để đọc văn và việc lấy văn viết sử trong trường hợp tác phẩm của Puskin.

Từ khóa: Người con gái viên đại úy, Lịch sử Pugatsóp, tiểu thuyết, chép sử.

ABSTRACT

The novel The Captain’s Daughter by A. Pushkin – The use of historical knowledge to comprehend fictions and the use of fictional literature to comprehend history

Puskin is both the author of the novel “The Captain’s Daughter” (1836) and the editor of “The History of Pugachev” (1834). In response to the view that “The Captain’s Daughter” is a historical novel using Grinyov, an imaginary character to tell about Pugachev, the leader of peasant’s revolution, this article emphasizes the need to have better awareness of the use of historical knowledge to comprehend fictions and the use of fictional literature to comprehend history when reading this Pushkin’s novel.

Keywords: The Captain's Daughter, The History of Pugachev, novel, historical records.

1. Dùng sử để đọc văn và việc bỏ quên hình thức của cuốn tiểu thuyết

“Sự thật lịch sử” về cuộc “chiến tranh nông dân 1773-1775”¹ [5, tr.363] do E. Pugatsóp cầm đầu đã từng được Puskin trình bày trong cuốn “Lịch sử Pugatsóp” (*История Пугачева*²) với các “sử liệu” và “kết luận lịch sử” cụ thể. Và rồi đến lượt *sự thật lịch sử* này lại trở thành chất liệu nghệ thuật cho nhà tiểu thuyết Puskin viết cuốn *Người con gái viên đại úy* (1836). Lịch sử của nhà sử học Puskin đã trở thành chất liệu nghệ thuật cho nhà tiểu thuyết Puskin.

Thời đại lịch sử được chiếm lĩnh trở lại lần nữa theo cách khác. Với Puskin, tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* (viết tắt *NCGVDU*) là để trình bày một “sự thật lịch sử” riêng. Đó là sự thật của nhân cách, tâm hồn một Grinhóp, một Pugatsóp mà ta không tìm thấy trong các phẩm sử học. Chúng ta hãy nhớ đến ý kiến của L.Tônxtôi trong một tác phẩm cũng gọi là “thiên bút kí” (*Luxerno*) về sự kiện đám nhà giàu trên dưới trăm vị sau khi nghe một người hát rong phục vụ trong nửa giờ, thay vào những đồng xu trả công lại chỉ

* TS, Trường Đại học Giáo dục, ĐHQG Hà Nội

ném vào chiếc mũ để ngừa những lời chê giễu: “*Biến cố đó quan trọng, nghiêm chỉnh hơn và có ý nghĩa sâu sắc hơn tất cả các sự kiện đã được ghi chép lại trên các báo và trong các pho sử*”³ [8, tr.233-234]. Cũng như Puskin, Tônxtôi cho rằng văn học có mối quan hệ riêng của nó đối với lịch sử xã hội. Đáng tiếc cái chân tinh thần của mối quan hệ cách riêng của văn chương với lịch sử xã hội thường vẫn bị cách đọc của các nhà nghiên cứu phê bình nệ sử (và không chỉ mỗi nệ sử) làm cho sai lạc đi. Chỉ cần theo dõi một lượt các chú thích của các nhà biên khảo cuốn *Aléxhândorơ Puskin Tuyển tập văn xuôi* (Nxb Cầu vồng, 1985)⁴ là đủ thấy vấn đề. Ta thử đọc lại tiểu thuyết này theo cách lướt qua những chỗ có chú thích đó – những chú thích tiêu biểu cho cái khuynh hướng mà chúng tôi tạm gọi là “dùng sử đọc văn” bỏ quên hình thức của cuốn tiểu thuyết.

Tiểu thuyết mở đầu với câu: “Cha tôi là Andrây Pêtorovich Grinhốp, thời còn trai trẻ đã từng tòng ngũ dưới quyền bá tước Miních⁽²⁾, và đến năm 17... thì về hưu với chức trung tá.” Nhà biên khảo dành chú thích số 2 để chú cho cái tên Miních: “Nguyên soái Miních B. K. (1683-1767) - nhà quân sự và nhà hoạt động xã hội, thống soái quân đội Nga. Sau cuộc đảo chính cung đình năm 1941 bị đày đi Xibiri... Ông già Grinhốp về hưu đúng vào lúc Miních thất thế năm 1741.” [5, tr.364]. Người đọc tiểu thuyết lấy làm ngạc nhiên không hiểu tại sao nhà biên khảo lại có thể thực hiện được một sự “bổ sung” cho lời kể trong tiểu thuyết theo cách như thế? Và điều quan trọng hơn là - sự “bổ sung” thông tin trần thuật khẳng định cụ thể năm về hưu của

(nhân vật) “ông già Grinhốp” này trong chốc lát cho ta thấy nhà biên khảo vô hình trung đã *lẫn lộn lịch sử với tiểu thuyết* như thế nào... Nhà biên khảo đọc tới đoạn cuối tiểu thuyết chắc sẽ biết kẻ tự xưng là *người xuất bản* khi xuất bản tập bút kí nhà Grinhốp đã “tự ý thay đổi một vài tên họ” (!). Chúng tôi cứ nghĩ rằng hai nhân vật bố và con nhà Grinhốp ở đây có thể không thuộc vào số các nhân vật đã bị “*người xuất bản*” (đối với nhà nghiên cứu văn học, đây phải là một hình tượng nhân vật) “tự ý thay đổi ... tên họ”⁵ nhưng chắc gì bố con nhà này là giả bên cạnh một nguyên soái Miních có thật?

Gặp khi tiểu thuyết nhắc đúng tên họ nhân vật lịch sử danh tính vang lừng (cờ bá tước nguyên soái) lưu tên sử sách thì nhà biên khảo không tiếc công chú rõ lí lịch. Và tới chỗ một tên họ nhắc ra không đầy đủ nhưng căn cứ tình tiết tự sự áng chừng là đang nói đến “lịch sử” thì nhà biên khảo cũng tranh thủ cơ hội “khôi phục” người thật việc thực. Tiểu thuyết tự sự đoạn bố Grinhov tiễn con lên đường nhập ngũ, giao thư tiễn dẫn với bạn cũ nhưng nay đã “làm to”: “Mày cầm bức thư này đưa cho ông Andrây Karlôvích R.⁽⁸⁾. Ông ấy là bạn đồng ngũ của tao đấy.” Chú thích số 8 của nhà biên khảo: “Andrây Karlôvích R. - người mẫu của nhân vật này là tướng Ivan Andrêevích Reinxdorphơ, thống lãnh quân sự vùng Ôrenburg những năm 1768-1781” [5, tr.364]. Trong bức thư vừa nói trên có chỗ bố Grinhốp như tuồng đang nhắc đến “nguyên soái Miních”. Nhà biên khảo nhanh nhẩu chú rõ “Đây là ý nói đến Miních B. K.” [5, tr.365]. Cách chú như thế cho thấy người chú cho rằng đó là tên “viết” tắt của ông nguyên soái đã từng được chú

thích rất kỹ phía trước – “nguyên soái Minich B. K”. Thực tế tình tiết tự sự trong tiểu thuyết không phản ánh dứt khoát ý đó (mà nó cũng lấy đó làm quan trọng). Một độc giả tinh tế khi đọc đến đây có thể hiểu đó là viết/gọi tắt (người viết thư và người đọc thư là bạn cũ, họ đều biết chuyện liên quan đến “ông Min.” này) mà cũng có thể hiểu ở đây người đọc thư vừa lầm bầm đọc thư theo lối chỗ đọc chỗ lược, hoặc đang đọc lại bỗng ngừng lại để quay sang nói chuyện với người cầm thư đến. Xem ra sự “mô phỏng” bằng lời thể giới của những kẻ cũng đang dùng lời này của tự sự tiểu thuyết mới tế toái làm sao. Không hiếm khi cái “tường tận của sử học” dường như cũng đã làm mất đi cái tinh tế tự nhiên trong văn học.

Đọc phần chú khảo tiểu thuyết của Puskin (bản in Nxb Cầu vồng) ta thấy, đôi khi cái tư thế “dùng sử” để đọc văn của nhà biên khảo hiện lên mòn một qua chỉ với một vài câu vài từ. Tiểu dẫn tiểu thuyết này có đoạn: “Công việc viết “Người con gái viên đại úy” kết thúc vào năm 1836, những dòng cuối cùng được đề ngày 19 tháng Mười 1836.” [5, tr.364] Chúng tôi nghĩ dòng “19 tháng Mười 1836” này không thể/không nên là căn cứ khảo cứu thời gian sáng tác tác phẩm của nhà văn. Nó phải được tiếp cận (đọc-hiểu) là dòng viết ra bởi (hình tượng) “*Người xuất bản*”. Dưới góc nhìn của tu từ học tiểu thuyết hoặc nói rộng hơn tự sự học nói chung, dòng đó cùng cấp với những dòng đề từ nói theo chính lời của *Người xuất bản* này là “câu giáo đầu thích hợp” dưới mỗi tên chương của cuốn sách (đương nhiên cũng cùng cấp với dòng chữ “*Người con gái viên đại úy*” ở trang bìa cuốn tiểu thuyết). Không đọc một tiểu

thuyết như là một tu từ tự sự cụ thể thì nhà nghiên cứu sẽ mãi mãi tự giam mình trong những gian điu “thực/hư” vô cùng rối rắm. Thử hỏi, nhà biên khảo có thể cho rằng những “câu giáo đầu thích hợp” xuất hiện dưới các tên chương tiểu thuyết ấy là hư cấu còn dòng chữ đề cuối trang tiểu thuyết “19 tháng Mười 1836” (còn gì chính xác hơn ngày tháng?!) kia là có thực chăng?

Thực ra, một bạn đọc không cùng thời với Puskin, và không có ám ảnh gì về cái gọi là “cuộc khởi nghĩa nông dân của Pugatsóp”⁶ khi lật trang đầu tiên tiểu thuyết *NCGVDU* đọc câu mở đầu chương I “*Cha tôi là Andrây Pêtorovich Grinhóp, thời còn trẻ đã từng tòng ngũ dưới quyền bá tước Minich, và đến năm 17... thì về hưu với chức trung tá*” [5, tr.240] nhiều lắm cũng chỉ có thể ăng chừng câu chuyện xảy ra vào khoảng thế kỷ XVIII. Chi tiết thời gian chỉ năm cụ thể bị bỏ trống trong dòng trần thuật câu trên đây là rất đáng chú ý. Nó dường như ngầm biểu hiện một cách ý vị tình tiết chuyện cũng như tính cách nhân vật. Thân phụ Grinhóp tính khí quyết đoán, nóng nảy và kiêu lời chắc cũng chẳng mấy khi nói chuyện thân tình gì với cậu con trai. Thành thử Grinhóp khi kể chuyện bố mình cũng không biết đích xác năm mà ông cụ về hưu! Phải mãi đến chương VI của tiểu thuyết, bạn đọc mới có thể xác định được năm tháng lịch sử cụ thể: “*Trước khi bắt đầu vào kể những biến cố kì lạ mà tôi được chứng kiến, tôi thấy cần nói vài lời về tình hình tỉnh Ôrenburg vào cuối năm 1773*” [5, tr.283]. Toàn bộ đoạn gọi là “*nói vài lời về tình hình*” lịch sử cụ thể này không dài và bị người kể chuyện cố tình biến thành

một đoạn có tính chất ngoại đề, tuồng như chỉ là bổ sung tý chút về khung cảnh lịch sử để tiện hình dung câu chuyện chính. Người kể chuyện nói ngay từ đầu đoạn: “*Trước khi vào kể những biến cố kì lạ*” và kết thúc đoạn đó bằng một câu ngắn gọn: “*Tôi xin trở về câu chuyện đang kể*”. Bản thân đoạn này cũng chưa nói thẳng vào “cuộc khởi nghĩa” của Pugatsóp. Năm thời gian với con số chính xác kiểu đó chỉ xuất hiện thêm một lần nữa ở chương cuối cùng – không phải là trong khu vực thoại ngữ trần thuật của người kể chuyện mà là trong một lá thư của nhân vật viết do yêu cầu tường trình hành tích của Grinhóp với toàn án. Chuyện kể trực diện về Pugatsóp thì đã dừng lại từ hai chương trước đó. Thông tin về kết cục của Pugatsóp (bị xử trảm) được người xuất bản tập bút kí của Grinhóp kể bổ sung trong đoạn “phụ kèm” cuối cuốn sách theo cách lấy thông tin từ gia phả dòng họ Grinhóp: “... rằng ông (tức Grinhóp-LTT) có đi dự buổi xử tử Pugatsóp. Pugatsóp trông thấy ông ta trong đám đông và có gật đầu chào, cái đầu ấy một phút sau đã rơi xuống, máu me đầm đĩa và được giơ lên cho dân chúng xem. Ít lâu sau Piót Anđrâyêvich cưới Maria Ivannópna” [5, tr.358]⁷. Sự kiện xử trảm Pugatsóp được nhân vật tự xưng là người xuất bản (thiên bút kí Grinhóp-LTT) kể ra với một giọng không long trọng gì cho lắm, nếu không muốn nói là hoàn toàn không trọng thị (chắc trong một cuốn tiểu thuyết lịch sử đích thực, nhằm chủ đề ca ngợi lãnh tụ khởi nghĩa, thì đây phải là một cảnh được dồn bút mực. Ít ra sự tuần nạn của người anh hùng cỡ đó cũng không bị “trần thuật” ra

bên ngoài mạch tự sự chính của tác phẩm). Và chẳng, sự kiện đó như ta đọc thấy trong tiểu thuyết, cũng không có thời gian ghi chép cụ thể⁸. Trong thực tế lịch sử, Pugatsóp bị xử chém vào năm 1775. Tiểu thuyết không mô tả thời gian cụ thể vụ xử chém đó, tiểu thuyết chỉ quan tâm đến năm ra tù của Grinhóp - **nhân vật hư cấu** của thiên truyện: “*Đến đây là hết những trang bút kí của ông Piót Anđrâyêvich Grinhóp. Qua gia phả nhà ông, người ta biết rằng ông được thả ra khỏi nhà giam vào cuối năm 1774 theo lệnh của nhà vua;...*” [5, tr.348]. Nhân tiện cũng phải nói thêm rằng trong suốt cuốn tiểu thuyết dù là trong trần thuật dưới nhãn quan của Grinhóp hay là trong trần thuật từ ngôi thứ ba của một kẻ gọi là người xuất bản⁹ xuất hiện bất thần ở cuối cuốn tiểu thuyết, không ở đâu Pugatsóp được gọi đầy đủ tên họ ngoại trừ một lần duy nhất ở trong bức thư thông báo hành tung giặc cướp Pugatsóp cho đồn trưởng Bêlôgo - nơi mà Grinhóp đang lưu trú (*Chương VI*). Pugatsóp không thể là nhân vật trung tâm của cuốn tiểu thuyết. Lần đầu tiên nhân vật này xuất hiện trong dòng tự sự của tiểu thuyết là quãng chương II, nhưng cũng không phải là được giới thiệu chính diện. Phải qua vài chương nữa, độc giả mới biết người đàn ông dẫn đường cho Grinhóp (rời đời tiền công bằng chiếc áo lông cộng thêm suất rượu đã uống) ở chương II tiểu thuyết đó là Pugatsóp. Dù muốn dù không, ta cũng buộc phải thừa nhận rằng miêu tả đầu tiên về Pugatsóp ở chương này gọi cho độc giả hình ảnh một gã đàn ông du thủ du thực, lang bạt kì hồ, hành tung đáng ngờ. Ba chương tiếp theo

vẫn là chuyện của Grinhốp. Mãi tới chương VI, độc giả mới thấy xuất hiện cái tên “Pugatsóp” (trong tờ thông báo đề phòng quân phiến loạn). Trần thuật về Pugatsóp cũng bị bỏ lửng ở chương XII trước lúc tiểu thuyết kết thúc những hai chương. Nhân vật lịch sử nữ hoàng Nga xuất hiện trong chương cuối cùng của tiểu thuyết. Sự xuất hiện của nhân vật lịch sử này là để đáp ứng yêu cầu cốt truyện cơ bản của tiểu thuyết (vợ Grinhốp đánh liều lên kinh thành gặp nữ hoàng để kêu oan cho chồng). Dăm ba tướng lãnh quân đội Nga thời đó được nhắc đến trong dòng trần thuật vồn vện như những cái tên. Nói tóm lại, câu chuyện chính khởi thuật từ đầu đến cuối tiểu thuyết là câu chuyện Grinhốp chứ không phải là câu chuyện Pugatsóp. Một người đọc cẩn thận tác phẩm này của Puskin cũng sẽ thấy trong suốt cuốn tiểu thuyết không có chỗ nào mà cuộc nổi loạn của viên thủ lĩnh người Cô đặc Pugatsóp được gọi là “khởi nghĩa”. Trần thuật trong tiểu thuyết nhất loạt dùng các từ бунт/бунтовщик, мятеж/мятежник (“phiến loạn”, “phản loạn”) mà không hề có từ восстание/khởi nghĩa¹⁰. Coi đó là cuộc “khởi nghĩa” và không giấu thái độ mặc nhiên ca ngợi “nghĩa quân” Pugatsóp là chuyện của các nhà biên khảo tác phẩm của Puskin (chúng tôi cho rằng một khi đã chọn dùng cách nói “Пугачёвское восстание” hay là “Пугачёвский бунт” thì mặc nhiên cũng đã bày tỏ rõ ràng một tư thế đọc hiểu Puskin rồi). Thái độ ngợi ca khởi nghĩa này bộc lộ ra trong nhiều chú giải công phu nhuộm đậm màu sắc “sử học”¹¹. Các chú giải kiểu đó chắc chắn đã góp phần không nhỏ trong việc làm

hình thành một nếp đọc mới cho bao thế hệ độc giả Puskin (không chỉ ở Nga).

Thực ra, một độc giả Nga với vốn kiến thức văn học nhất định, chắc sẽ nhạy cảm hơn rất nhiều với các đề từ bên dưới đề mục các chương, các đề từ mà về sau lúc đọc đến trang cuối cùng của cuốn tiểu thuyết, độc giả mới xác định được đó là những “*câu giáo đầu thích hợp*” do một kẻ (tự) gọi là *Người xuất bản* (Издатель) thêm vào. Lần lướt qua từng chương, các đề từ đó như tuồng cũng là một cách “dĩi theo” bước đường nhân vật chính thiên truyện là Grinhốp của nhà tự sự. Chúng gợi dựng sắc điệu thấu cảm thế cuộc nhân sinh hơn là ám thị độc giả chú mục vào lịch sử. Độc giả tiểu thuyết này sẽ chú ý tới một điều là phần đa các đề từ dưới mỗi tên chương đó đều lấy từ các tác phẩm văn học của các nhà văn Nga tên tuổi (các đề từ lấy từ văn học dân gian thực ra cũng là rút ra từ các cuốn sưu tập – tuyển chọn của các nhà văn Nga nổi tiếng). Tri thức về các tác phẩm được trích dẫn cũng như tri thức về các nhà văn tên tuổi đó dường như chính là một sự chuẩn bị tâm thế để độc giả theo chân nhân vật chính đi xuyên ngang một biến cố lịch sử. Và khi tự sự tiểu thuyết hạ màn chính là lúc độc giả chia tay với chủ nhân thiên bút kí Grinhốp kèm lời chào của kẻ có mặt ngay từ đầu nhưng giờ mới ra mặt và lên tiếng – “người-xuất-bản”. Một bạn đọc ngây thơ có thể tin rằng NCGVDU là “*bút kí của ông Piốt Andrêvich Grinhốp*” ở tỉnh Ximbiécơ được một kẻ tự xưng là *Người xuất bản* xuất bản ra với “*sự thoả thuận của con cháu ông*” (cũng giống như, ngược lại - một nhà phê bình nào đó tự tin rằng bài thơ tình viết bởi nhân vật Grinhốp trong cuốn tiểu thuyết này chẳng

hạn, là một thi phẩm đáng đọc của đại thi hào A.Puskin, trong lúc đáng lẽ ra phải “phục” nhà tiểu thuyết kiêm đại thi hào đã cố gắng “hạ mình” như thế nào để viết được một bài thơ vừa tầm với nhân vật), nhưng nhà nghiên cứu thì hoàn toàn phải biết rằng lời *Người xuất bản* ở cuối cuốn sách là một phần của cấu tạo hình thức cuốn tiểu thuyết. Chính trong đoạn văn có tính chất “phụ lục” ở cuối tác phẩm của *Người xuất bản* này, kết cục thực sự của ba nhân vật chính cuốn tiểu thuyết (cũng là nhân vật chính của *thiên bút kí Grinhóp*) được thông báo một cách ngắn gọn. Các kết cục được trần thuật từ ngôi thứ ba – hình tượng *Người xuất bản* này trong phút chốc đã hất ngược một bóng râm xuống toàn bộ thiên truyện từ trang chót cho đến tận đầu đề của cuốn tiểu thuyết.

Sự xuất hiện của hình tượng nhân vật “người xuất bản” với đoạn “kết từ” cuối tác phẩm rõ ràng cũng đã tạo nên cảm thức lịch sử do chỗ phản ánh một khoảng cách về thời gian (hiện tại xuất bản thiên bút kí với sơ đời chủ nhân thiên bút kí đang sống). Cái khoảng cách biểu thị ra trong đoạn có tính cách như là một “lời bạt” đó quả thực đã khiến ta phải chú ý tới lịch sử - nhưng chủ yếu đó vẫn là lịch sử của một đời người, một dòng họ nhân vật chính thiên truyện chứ không phải là cái lịch sử lớn chứa đựng biến cố Pugatsóp. Một điều quan trọng không kém nữa là, xuất hiện trong tính cách là phần “kết” cho văn bản tác phẩm, đoạn “lời bạt” này cũng đã cho ta thấy một lịch sử khác - lịch sử của một “bản thảo”¹² hơn là lịch sử của quốc gia. Bản thảo đó, “may thay” cho văn học Nga đã được xuất bản thành “Người con gái viên đại úy”!

2. Lấy “văn viết sử” và việc hiểu sai chủ đề cuốn tiểu thuyết

Cách gọi *NCGVDU* là tiểu thuyết lịch sử đã trở nên rất phổ biến. Thế nhưng cá nhân chúng tôi trước sau cho rằng gạt bớt ám ảnh về cái gọi là “khởi nghĩa nông dân” cùng cảm thức ca tụng anh hùng nghĩa quân chung chung để tiếp nhận cho đúng tiểu thuyết này là một điều cần thiết. Puskin từng nói: “*Trong thời đại chúng ta, chúng ta hiểu tiểu thuyết là thời đại lịch sử được phát triển trong một câu chuyện hư cấu*” “В наше время под словом роман разумеют историческую эпоху, развитую в вымышленном повествовании” (*Các nhà văn Nga bàn về công việc nhà văn*, tiếng Nga, tr.223). Nói “*thời đại lịch sử được phát triển trong một câu chuyện hư cấu*” tức là nói đến “mô tả” vận động của lịch sử trong một giới hạn thời gian hoặc nói thời đại nhất định. Ngược lại – chúng tôi nghĩ, nếu để *thời đại lịch sử được phát triển trong* chuỗi hoặc nói hệ thống biến cố (biên niên hoặc đoạn đại) đơn thuần, thì đó lại là công việc của tác phẩm sử học. Nhưng ở đây Puskin đang nói về tiểu thuyết. Nhà văn phải có “*câu chuyện hư cấu*” của mình. Chúng ta không hiểu đơn giản “*hư cấu*” là những điều không có thật, còn “*thời đại lịch sử*” và “*câu chuyện hư cấu*” là hai cái tách rời, để rồi sau đó được lồng vào nhau nhằm tạo ra một cuốn tiểu thuyết. Ở đây, chúng ta nói đến “*sự tưởng tượng, chiêm nghiệm, giả định để lĩnh hội lịch sử*” [7, tr.20], nói đến cách tiếp cận của nghệ thuật đối với cuộc sống. Câu chuyện của nhà văn không phải là một hình tượng nào đó dùng để lồng thời đại lịch sử vào.

Câu chuyện đó nảy sinh bởi mối quan hệ của các nhân vật được nhìn nhận từ một tư tưởng, quan điểm nào đó. Và chính tư tưởng này không thể tách rời với sự nhận thức rút ra từ sự vận động của thời đại lịch sử. Chính chúng làm nên chủ đề chung của cuốn tiểu thuyết.

Chương cuối của cuốn tiểu thuyết (*Ra toà*) kể chuyện người con gái viên đại úy đi gặp nữ hoàng Nga để minh oan cho chồng. Grinhốp kể chuyện Masa trên đường lên kinh nghỉ lại ở một trạm xe thư gần chỗ hành cung của nữ hoàng. Vợ của ông trưởng trạm xe thư “là cháu của người chuyên đốt lò sưởi trong cung, và mách bảo cho nàng rõ tất cả những điều bí mật của sinh hoạt trong triều đình. Bà ta kể cho nàng nghe những là đức nữ hoàng ngủ dậy lúc mấy giờ... .. hôm qua khi ăn trưa bà đã có lòng nói những gì, đến tối bà tiếp ai, nói tóm lại **câu chuyện của Anna Vlaxiepna có giá trị bằng mấy trang sử kí và có thể là một tài liệu rất quý giá đối với hậu thế**” (người dẫn nhân mạnh bằng in đậm; nguyên tác: *словом, разговор Анны Власьевны стоил нескольких страниц исторических записок и был бы драгоценен для потомства*) [5, tr.345]”. Không khó khăn gì lắm để có thể cảm nhận được đằng sau câu trần thuật tựa hồ như là một ngoại đề đó cái ý thức của một tiểu thuyết gia. Bạn đọc còn có thể bắt gặp trực tiếp ý thức đó ở một nơi khác trong cuốn tiểu thuyết: “*Tôi sẽ không kể lại cuộc vây hãm thành Ôrenburg, vì **cái đó thuộc về sử học, chứ không thuộc phạm vi bút kí gia phả như thế này***” (nguyên tác: *Не стану описывать оренбургскую осаду, которая **принадлежит истории, а не***

семеjственным запискам.” [5, tr.312]. Thực ra cái việc “*thuộc về sử học*” đó, Puskin đã thực hiện ở công trình *Lịch sử Pugatsóp*. Đó là một việc mà Puskin tiến hành gần như song song với công việc sáng tác cuốn tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy*, hoặc nói như trong phần kết của cuốn tiểu thuyết: “*Bản bút kí viết tay của Piót Andrêvich Grinhốp là do một người cháu nội của ông trao cho chúng tôi, khi người này biết rằng chúng tôi đang tiến hành một việc có liên quan đến thời đại mà tổ phụ mình có miêu tả.*” (chúng tôi nhân mạnh bằng in đậm - LTT) [5, tr.438-439]. Có thể nói rằng “*việc có liên quan đến thời đại...*” mà người xuất bản xuất bản tập bút kí của Grinhốp “*đang tiến hành*” chính là sự ám chỉ công việc nghiên cứu sử học của công trình *Lịch sử Pugatsóp* (1883-1884) mà Puskin đang tiến hành trong cùng thời gian viết cuốn tiểu thuyết. Nói cách khác, bên cạnh nhận thức khoa học lịch sử khách quan, Puskin còn muốn có một khám phá đời sống chủ quan của văn học. Tiểu thuyết không nên là một hình thức phục vụ riêng cho sử học (mà bản thân sử thì không hiếm khi cũng chính là kể chuyện), hoặc chỉ là một sự bổ sung cho nhận thức chân lí lịch sử - đời sống của sử học. Chúng ta buộc phải thừa nhận sự tồn tại song song của tự sự lịch sử và tự sự văn học (có quan điểm cho rằng sự khác biệt giữa tự sự sử học và tự sự tiểu thuyết không phải là sự đối lập giữa cái gọi là hư cấu và cái gọi là thực lục). Sử học đã mô tả trù lược đi mối quan hệ các cá nhân cụ thể cùng những sự kiện chung như là kết quả của những quan hệ trù tượng – quan hệ giai cấp, dân tộc. Nhưng đây có phải là toàn bộ lịch sử và cuộc

sống hay không? Đó có phải là diễn biến đích thực của đời sống không? Cái bản lai chân diện mục của đời sống nhân sinh chen chúc lẫn nhau giữa số ít anh hùng/hero thành nhân vật của chính/liệt truyện và đám đông phong trào với bao thân phận “mảnh thân chiếc lá” là ở đâu? Văn học bù lại cho con người đương thời khoảng trống này. Đó là “*câu chuyện hư cấu*” mà Puskin nói đến. Thế nên chúng tôi cho rằng ít ra trong trường hợp *Người con gái viên đại úy* – từ một góc độ nào đó ta đã có thể hiểu lật lại vấn đề mà Puskin đã nêu thành ra: “*Tiểu thuyết là một câu chuyện hư cấu được phát triển ra trong cái khung một thời đại lịch sử*”. Phải chăng đây cũng chính là cái hiệu quả tiếp nhận tác phẩm mà nhà văn muốn gây ra ở bạn đọc (và cơ quan kiểm duyệt của Nga Hoàng)?

Đọc tiểu thuyết này của Puskin, độc giả bị cuốn hút theo chân Grinhốp. Câu chuyện Grinhốp mới là “ngôn ngữ” của cuốn tiểu thuyết. “Ngôn ngữ” ấy vang lên trong tai người đọc nhiều điều, trong đó có tiếng nói của thời đại lịch sử. Đáng tiếc, nhiều người vẫn thường phân tích hình tượng nhân vật trong văn học như là phân tích bình luận một người có thật ngoài đời vậy. Trong văn học, việc không ý thức được nhân vật là *người trên giấy* cũng phổ biến như việc không phân biệt vai diễn và nhân vật trong phân tích kịch vậy). Ở tác phẩm *NCGVDU* tình hình có đúng là: “*Câu chuyện thứ nhất (câu chuyện Grinhốp - LTT) đã “chở” câu chuyện thứ hai (câu chuyện Pugatsốp - LTT) đi một cách tài tình, công khai, hợp pháp. Thế là Puskin khéo léo dẫn dắt ta làm quen với nhân vật lịch sử lỗi lạc*”?

[1, tr.161]. Có thể nói được là “*Thế là thiên tình sử “hợp pháp” của người con gái viên đại úy và thiên anh hùng ca “bất hợp pháp” về người anh hùng Pugatsốp đã lồng vào nhau một cách khéo léo, tạo nên một tiểu thuyết lịch sử*”? [2, tr.318], [3, tr.106]. Có phải ở tác phẩm này tồn tại hai câu chuyện và tác giả tìm cách nhấn mạnh đến câu chuyện Pugatsốp?

Trong cả *Puskin Nhà thơ Nga vĩ đại lần Lịch sử văn học Nga* [2, tr.316-319], [3, tr.106-110], phân tích chung của nhà nghiên cứu khiến cho người đọc có cảm giác tiểu thuyết *NCGVDU* đã bị đọc thành “truyện người lãnh tụ cuộc khởi nghĩa nông dân Pugatsốp”. Hình tượng nhân vật chính của cuốn tiểu thuyết Grinhốp bị đẩy xuống hàng thứ yếu. Ta hãy nhớ lại ý kiến của Puskin: “*Tiểu thuyết là thời đại lịch sử được phát triển trong một câu chuyện hư cấu*”. Theo thiên ý của chúng tôi, cách Grinhốp chiếm lĩnh lịch sử đời sống trong cuốn tiểu thuyết mới là quan trọng, chứ vấn đề không ở chỗ lịch sử đã cuốn chàng đi ra sao. Việc phân tích hình tượng Grinhốp của nhà nghiên cứu cũng chỉ đưa đến kết luận: “*Qua nhân vật Grinhốp, Puskin đã miêu tả khá trung thực cuộc khởi nghĩa Pugatsốp và bản thân Pugatsốp.*” [2, tr.318], [3, tr.108]. Cùng một tinh thần như vậy, trong sách *Nhà thơ Nga vĩ đại thơ Nga vĩ đại*, nhà nghiên cứu nhấn mạnh: “*Số phận của các nhân vật hư cấu này sẽ phát triển ra sao, thăng trầm thế nào, lại đều gắn bó hữu cơ và được quy định bởi những biến cố lịch sử lớn lao và những hoạt động của các nhân vật lịch sử... .. Không có dòng thác lịch sử lôi cuốn thì cuộc đời Grinhốp sẽ tuàn tụy trôi*

một cách phẳng lặng” [1, tr.160]. Thiết tưởng chuyện đó là một vấn đề hiển nhiên. Ám ảnh bởi cái ý thức về tiểu thuyết lịch sử, nhà nghiên cứu đưa ra nhận xét của mình về mâu thuẫn của Puskin khi nhà văn nói đến hậu quả của cuộc chiến tranh: “*Nhà văn không tránh khỏi những hạn chế, mâu thuẫn khi nói đến sự thật khốc liệt, giao tranh đổ máu, phá hủy dữ dội với mức độ và quy mô chưa từng thấy. Nhà văn không tìm được cách giải quyết nào hữu hiệu hơn là mong cho những chuyện “điên rồ”, “tàn nhẫn” ấy đừng xảy ra!*” [2, tr.319], [3, tr.109]. Theo chúng tôi, thứ nhất, “*cách giải quyết hữu hiệu*” đó là nói đến cái kết luận tư tưởng của Puskin. Điều này chúng ta nên đòi hỏi ông ở nơi khác, ở *Lịch sử Pugatsóp* chẳng hạn, thích hợp hơn. Trên thực tế chính bản thân cái ước mong “*đừng xảy ra...*” này mới chính là “*kết luận*” của cuốn tiểu thuyết. Kết luận đó là tiêu cực hay tích cực – câu hỏi này xem ra cũng khó như việc thuyết phục những người ca tụng lãnh tụ khởi nghĩa tin rằng thực tế mô tả trong tiểu thuyết về hành động quân nổi loạn có gì hơn ngoài những chữ như “*cướp giết đốt phá*”. Nhận xét của nhà nghiên cứu về cuốn tiểu thuyết càng tỏ ra bất cập khi nói về “*ảo tưởng*” của nhà văn: “*Nhà văn cũng không tránh khỏi ảo tưởng khi miêu tả quan hệ tình cảm thân thiết, tin cậy giữa Pugatsóp và Grinhóp, hai đại biểu thù địch của hai giai cấp trong thời buổi khắc nghiệt như vậy.*” [2, tr.319], [3, tr.109]. Nếu quả như thế thì tốt nhất Puskin đừng đưa “*câu chuyện hư cấu*” của ông ra, ông đừng tìm hiểu lịch sử bằng cuốn tiểu thuyết “*không tránh khỏi*

ảo tưởng” này! Chúng tôi ngược lại, cho rằng chính mối quan hệ giữa Pugatsóp và Grinhóp đem lại cho cuốn tiểu thuyết sự thú vị đặc biệt.

Một ý kiến khác tuy đã nghiêng hẳn về hướng tiếp cận thi pháp học đối với NCGVDU nhưng cũng không thoát khỏi sự phân tách đối tượng một cách phiến diện: “*... Người con gái viên đại úy được viết dưới hình thức bút kí lịch sử. Đây là bút kí của Grinhóp viết lúc già để dạy dỗ cháu trai: “Ta bắt đầu viết bút kí cho cháu, hay đúng hơn là viết lời tự thú chân thành, với niềm tin sâu sắc rằng nó sẽ có lợi cho cháu*”. Điều quan trọng nhất trong *Người con gái viên đại úy* là mối quan hệ khăng khít giữa bút kí lịch sử với lời tự thú chân thành này, Puskin đã dùng phong lịch sử để tìm ra chân lí tự thú.” [4, tr.38]. Theo chúng tôi, chính “*lời tự thú chân thành*” mới là chân lí của đời sống lịch sử mà cuốn tiểu thuyết muốn khám phá. Dĩ nhiên chân lí này xa lạ với sử học, thậm chí xa lạ với cả tiểu thuyết lịch sử – hiểu theo nghĩa thông thường. “*Lịch sử đích thực là lịch sử cá nhân*”. Cái “*đích thực*” mà Gorki nói ở đây chính là cái đích thực mà văn học muốn phô diễn. Sử học nhìn con người (thường là một số nổi tiếng) qua lịch sử. Nhưng nhà văn, ngược lại muốn nhìn lịch sử qua con người – con người bình thường. Không thể tách rời “*bút kí lịch sử*” với “*lời tự thú*”; Ở đây không có sự tách rời hai câu chuyện, chưa nói ở cấp độ kết cấu, ngay ở bề ngoài bố cục tác phẩm cũng không thể thấy điều đó. Cũng không phải là “*Puskin đã dùng phong lịch sử để tìm ra chân lí tự thú... đã kết hợp truyện sử thi về những sự kiện lịch sử và bút kí*

gia đình; ... Ông không tiếp cận sự kiện và nhân vật từ quan điểm chính thống của vương triều mà theo cách nghĩ của nhân dân.” [4, tr.38]. Thực ra câu cuối của đoạn dẫn trên đây nên dùng cho cuốn *Lịch sử Pugatsốp* của nhà khảo cứu Puskin thì thích hợp hơn. Đó là một quan điểm, một thế giới quan. Vấn đề trực tiếp của nhà nghiên cứu văn học ở đây phải là sự tiếp cận của một người viết tiểu thuyết, một người tiên phong của văn xuôi Nga, sau mười năm viết truyện ngắn, truyện vừa. Nhà văn đã tiếp cận cuộc sống không phải theo kiểu nhà sử học, vậy chúng ta cũng phải đến với cuốn tiểu thuyết của ông khác với cách đọc lịch sử thuần túy. Chúng tôi tin tưởng câu chuyện mà Trardôpxki kể lại sau đây tiêu biểu cho thực tế trải nghiệm của những độc giả đã đọc cuốn sách của Puskin như đọc một tác phẩm văn chương thực thụ: “Tôi đã biết và yêu thích Puskin từ cái tuổi còn say sưa nghe đọc hơn là tự mình đọc lấy... Người con gái viên đại úy là **cuốn sách đầu tiên trong đời do tôi tự đọc.** (... ...) Tôi còn nhớ là tôi đã hạnh phúc biết chừng nào khi **tự mình khám phá ra một câu chuyện mà mình chưa từng được nghe đọc** (người dẫn nhân mạnh bằng in đậm - LTT). Tôi đã say mê cuốn sách đó và cứ ngồi lì bên cửa sổ cho đến khi tối mịt, và khi bão tuyết đã nổi lên khắp thảo nguyên Orenburg (nơi diễn ra các sự kiện liên quan đến cuộc chiến Pugatsốp - LTT) tôi mới nhận ra ngoài trời tuyết đang buông, và điều đó cho tới nay đã trở thành một ấn tượng không thể xóa nhòa được về sức mạnh nhiệm màu phát sinh từ trang sách của Puskin.” [5, trang bìa]. Chắc hẳn A.Trardôpxki rất

rành về lịch sử cuộc chiến Pugatsốp, nhưng ông lại vẫn có được hạnh phúc của một độc giả tiểu thuyết thực sự khi “**tự mình khám phá ra một câu chuyện mà mình chưa từng được nghe đọc**”. Chúng tôi mạo muội cho rằng trong số những câu chuyện mà nhà văn Nga này từng được nghe (đọc) hẳn phải có không ít những chuyện về khởi nghĩa của người anh hùng Pugatsốp nhan nhản trong sách lịch sử và báo đài Xô-Việt!

Sự tách rời phiến diện về đối tượng nghiên cứu của tác giả bài “Thiên tài của Puskin và tiểu thuyết lịch sử *Người con gái viên đại úy*” thể hiện rất rõ ràng trong đoạn dẫn trên đây, và cũng chính vì vậy nó khiến cho mọi sự phân tích về thời gian, không gian tác phẩm trong bài viết không thoát khỏi ảnh hưởng của chính sự tách rời ấy. Về cơ bản, chúng tôi không đồng ý với sự phân tích không-thời gian nghệ thuật của tác giả. Suy cho cùng phân tích ấy đã vô tình ảnh hưởng đến kết cấu chỉnh thể của cuốn tiểu thuyết. NCGVĐU không thể là câu chuyện của Pugatsốp. Nhân vật trung tâm của cuốn tiểu thuyết này chính là Grinhốp. Một con người thể hiện mình trong nhiều biến cố nhân sinh. Grinhốp trong cơn ba đào của thời cuộc hiện lên như là một số phận, một tính cách. Chính cách tiếp cận lịch sử cuộc sống của nhà tiểu thuyết Puskin đã tạo ra cho cuốn tiểu thuyết một kết cấu giản dị, hài hòa. Không thể nói tác giả “lồng” câu chuyện “chìm” về lịch sử vào câu chuyện “nổi” hư cấu được. Nếu có thể nói đến việc “lồng” các chuyện vào nhau thì trong trường hợp này độc giả sau khi đọc cho đến dòng cuối cùng của cuốn tiểu thuyết sẽ phát hiện thấy có hai

câu chuyện trong một tác phẩm – câu chuyện Grinhốp, kể xung “tôi” để kể chuyện đời mình và câu chuyện về việc “xuất bản” thiên bút kí của Grinhốp hoặc nói câu chuyện về bản thân “một cuốn sách”.

3. Kết bài: tiểu thuyết - lịch sử và cuộc đời

Dù sao thì cũng không thể phủ nhận *NCGVDU* cũng là một tác phẩm đề cập đến lịch sử. Như ta thường thấy, sử học nhìn lịch sử qua triều đại, chế độ. Đó là lối nhìn vĩ mô, có một khoảng cách thời gian lớn. Trong thực tế đời sống, chúng ta hiểu lịch sử qua cách nào? Qua bố mẹ ngược lên ông bà đến các cụ tổ. Đến một chỗ nào đó thì mọi chuyện hút vào “ngày xưa ngày y xưa” truyền thuyết. Người xuất bản thiên bút kí của Grinhốp chẳng phải đã bổ sung phần cuối cho câu chuyện bằng những thông tin lấy thêm từ “gia phả” dòng họ Grinhốp đó sao: “*Đến đây là hết những trang bút kí của ông Piôt Andrêevich Grinhốp. Qua gia phả nhà ông người ta biết rằng ông được thả khỏi nhà giam vào năm 1774 theo lệnh của nhà vua*” [5, tr.348].) Có thể nói, trong chừng mực nhất định, người ta thường nhận ra lịch sử qua gia đình, dòng họ, qua các miền đất. Lịch sử của một dân tộc là gì nếu không phải tổng cộng và kế nối của lịch sử các dòng họ, các xứ sở hay miền vùng? Nếu hiểu như vậy thì ta có thể nói Puskin đã chọn được một hình thức rất thích hợp khi muốn đưa đến cho mọi người cuốn sách gọi là nhuận sắc “tập bút kí” của Grinhốp - người con rể của viên đại úy. Những câu đề từ cho cả cuốn sách cũng như cho mỗi chương mà ông gọi là “*giáo đầu*” được đưa vào với

trình thần ấy. Đề từ cho cả cuốn sách: *Hãy giữ gìn danh dự từ khi còn trẻ trung*. Câu này được thân sinh của Grinhốp lặp lại ngay trong chương đầu của cuốn tiểu thuyết, tức phần đầu tiên của thiên bút kí Grinhốp. Grinhốp kể: “*Cha tôi bảo:... nhớ lấy câu châm ngôn – phải giữ gìn áo quần khi hãy còn mới, phải giữ gìn danh dự từ khi hãy còn trẻ trung*”. Đề từ cho chương I cuốn tiểu thuyết *Trung sĩ quân cận vệ* là cả một đoạn đối thoại dẫn từ tác phẩm của nhà văn tên tuổi Knhiagionhin: “- *Vào cận vệ, nay mai thắng đại úy. - Cần gì, vào quân chiến đấu là hơn, - Phải đấy! Cho nó ném mùi binh sĩ... .. - Nhưng mà này, thế cha nó là ai ?*”.

Xin lưu ý mấy chữ *cha nó là ai*. Hồ phụ sinh hồ tử, có nghiêm phụ thì mới có hiếu tử. Lịch sử của dân tộc là truyền thống của các dòng tộc. Gia đình, dòng họ sinh cho tổ quốc, quốc gia những người con công dân. Viên sĩ quan già về hưu Andrây Pêtorovich Grinhốp đã quyết định dứt khoát phải gửi người con trai Piôt Andrêevich lên miền biên ải để rèn luyện đời trai. Và thế là Piôt đi trấn ải xa: Cả một thiên tiểu thuyết đã mở ra trước mắt chàng, thiên tiểu thuyết về lịch sử thời thanh niên của một người lính chân chính. Một người lính lấy sự trải nghiệm của đời mình, số phận của đời mình để nhận thức bằng cả con người sự thật của chiến tranh, số phận của đất nước - cái sự thật, cái số phận chỉ được ném trái bởi kiếp người trong cuộc chớ không thể là sự tổng kết khô khan trong kí tải của sử gia. Vào lúc cuộc chiến tranh kết thúc, nhân vật đã cố gắng mô tả lại nó một cách chân thực: “*Tôi sẽ không kể lại cuộc hành quân của chúng tôi và đoạn kết thúc của cuộc chiến*

tranh. Chỉ xin nói vắn tắt rằng những thảm họa mà nó gây ra đã lên đến cùng cực. Chúng tôi đi ngang qua những làng mạc bị quân phiến loạn (бунтовщиками trong nguyên tác) đốt phá tan hoang, (... ...) ...tình cảnh của cả một vùng rộng lớn, nơi cuộc biến loạn hoành hành dữ dội thật là kinh khủng... **Mong sao đừng bao giờ phải lại thấy một cuộc biến loạn của dân Nga** (русский бунт trong nguyên tác), **điên rồ và tàn nhẫn cực độ**” (chúng tôi nhấn mạnh bằng in đậm - LTT) [5, tr.337] .

Lẽ nào câu cuối cùng trong đoạn trên lại không phải là tư tưởng của nhà văn? Một bạn đọc công bình đều thấy rõ quan quân triều đình thật là vô tích sự nếu không nói là thối nát, nhưng bạn đọc lẽ nào lại không cảm thấy bất an nếu đất nước quả thực sẽ được cai quản bởi những người như Pugatsốp (trần thuật của tiểu thuyết cho thấy thủ lĩnh không biết đọc!) Và nhấn nhủ của tác giả thiên bút kí lẽ nào lại không phải niềm mơ ước

của từng số phận con người trong cuộc chiến tranh: “Bạn đọc trẻ tuổi của tôi ơi, nếu những dòng ghi chép này có lọt đến tay bạn thì hãy nhớ rằng những sự thay đổi tốt đẹp và vững chãi nhất là những sự thay đổi nào thực hiện bằng cách cải thiện tâm tính, phong tục, không gây ra những cuộc rung chuyển thô bạo” [5, tr.347]. Nhà tiểu thuyết Puskin quan tâm đến những số phận con người trong cơn chinh chiến li loạn và ông đã “tìm đến” con cháu của một kẻ may mắn trở về từ cuộc chiến tranh để đưa cho chúng ta cuốn sách này cũng là vì tư tưởng ấy. Cái tư tưởng thuyết phục độc giả bằng câu chuyện về những cuộc đời, số phận cụ thể của một tiểu thuyết gia chứ không phải là của một người dùng hình thức tiểu thuyết để minh họa cho lịch sử đã qua – lịch sử mà ông như tuồng đã “trực tiếp” thấy được qua những tư liệu trong kho lưu trữ của nhà nước.

¹ Theo cách gọi của phần giới thiệu bối cảnh lịch sử của tiểu thuyết *NGCVĐU* trong Alêchxandơ Puskin, *Tuyển tập văn xuôi*, Nxb.Cầu vồng, M.1985, tr.363.

² Xem A.C. Пушкин. Собрание сочинений в шести томах. Том 6, М., "Правда", 1969. Hoặc xem tập 8 của Пушкин А. С. Полное собрание сочинений: В 10 томах. Л.: Наука, 1978. Cuốn “Lịch sử Pugatsốp” ít nhất cũng có số lượng trang gần gấp ba cuốn tiểu thuyết *NGCVĐU*. Công trình sử học này của Puskin công bố lần đầu năm 1834 với nhan đề «История Пугачевского бунта». Dưới thời Xô Viết, cuốn này thường được xuất bản dưới nhan đề «История Пугачева» (Lịch sử Pugatsốp). Và người ta giải thích rằng đương thời nhan đề “История Пугачевского бунта” (Lịch sử cuộc bạo loạn của Pugatsốp) là nhan đề do (Nga Hoàng) kiểm duyệt (цензурное заглавие).

³ Tác giả *Лухерно* viết tiếp về “biến cố” đó: “Nó liên quan không phải tới những phương diện tột tệ vĩnh cửu của bản chất con người, mà liên quan tới một thời đại nhất định trong sự phát triển của xã hội. Đó là một sự kiện không phải dành cho lịch sử hoạt động của con người, mà để cho lịch sử của tiến bộ văn minh.”.

⁴ Nxb Cầu vồng xuất bản bản tiếng Việt, bìa trong ghi “Александр Пушкин. Избранное. Проза Редактор русского текста Чеботкевич Л.Ф. Перевод сделан по изданию: А.С.Пушкин. Собрание сочинений в 10-ти томах, издательство “Правда”, Москва, том 5, 1981”.

⁵ Nguyên văn câu kết thúc tiểu thuyết: “Chúng tôi bèn quyết định, với sự thỏa thuận của con cháu ông, xuất bản tập bút kí này ra, thêm vào mỗi chương mấy câu giáo đầu thích hợp và tự ý thay đổi một vài tên họ”. Danh sách các nhân vật “bị thay đổi tên họ” vô phương kiểm chứng này tất nhiên có thể không ít đến mức “một vài”! Nguyên tác: “дозволив себе переменить некоторые собственные имена”. “некоторые” dịch là “một số” cũng chẳng sao.

⁶ Khó mà giả định được trường hợp một độc giả như thế. Nhiều thế hệ sau thời đại Puskin đã lớn lên và đọc tiểu thuyết này trong khung cảnh nếu muốn đi tham quan đất nước thì có thể đến thăm thị trấn mang tên *Pugatsóp*, nếu viết thư có thể dán những con tem in hình *Pugatsóp*. Khởi nghĩa của nhân dân cần được kỉ niệm mãi mãi.

⁷ Xin chú ý kết cấu văn bản cụ thể của tác phẩm bằng cách quan sát trình bày trang in của cuốn sách. Những phân tích phiên phiên nội dung *đọc được* (cá nhân chủ quan) mà không dựa vào những điều *đọc thấy* (hiển thị khách quan trên trang sách) nhiều khi chỉ là một sự bình tán vô thưởng vô phạt. Càng tệ hơn khi sự bình tán đó cứ quẩn quanh với thói quen xã hội học dung tục!

⁸ Trong “История Пугачева” thay cho sự mô tả của chính nhà “chép sử”, Puskin đã trích dẫn đoạn trần thuật cảnh hành hình từ ghi chép của người mà ông gọi là “nhân chứng”. Tinh thần chung của trích dẫn toát lên ý phê phán bạo lực, rất khó có thể tìm thấy ở đó ý vị ca ngợi gì cả.

⁹ Có chuyện thì mới có truyện. Chuyện phải được kể/viết ra để thành truyện. Biến *chuyện* thành *truyện* đó là sáng tác tự sự. Không được lẫn lộn giữa tác giả nhà văn ngoài đời với tác giả tiềm ẩn, hình tượng chủ thể tự sự trong từng thiên truyện hay cuốn tiểu thuyết cụ thể. Có kể/trần thuật/tự sự là có một hình tượng tạm gọi *hình tượng người kể chuyện*. Trong tác phẩm tự sự từ ngôi thứ ba, thông qua việc nghe một “tiếng” kể mà ta hình dung nên một “người” kể chuyện. Tự sự là một giao tiếp nghệ thuật ngôn từ, cần phân biệt các tầng bậc của cuộc giao tiếp đó để phân tích một truyện kể cho bài bản. Lối tóm tắt nội dung đại lược cùng kiểu phân tích “*thông qua câu chuyện nhà văn đã nói lên...*” đi kèm các nhận xét hình thức nghệ thuật kiểu “*bổ cục chặt chẽ, kết cấu vững chắc, ngôn ngữ điêu luyện...*” phổ biến hiện nay cần bản không phải là kiểu tiếp xúc tác phẩm tự sự như một sáng tác nghệ thuật ngôn từ thực sự.

¹⁰ Bài viết này nguyên là một “tiểu luận” chuyên đề cao học niên khóa 1993-1995. Chúng tôi cũng nhận thấy bản dịch tiếng Việt tiểu thuyết này có chỗ cũng xem бунт và мятеж là hai từ đồng nghĩa. Ví dụ: *Thôn phiến loạn*-Мятежная слобода (tên chương XI), “những làng mạc bị quân phiến loạn (бунтовщиками) đốt phá tan hoang” (một câu ở chương XIII). Ở đây chúng tôi chỉ đơn thuần bàn chuyện từ ngữ trong tiểu thuyết. Việc phân định về mặt sử học “khởi nghĩa” và “bạo loạn” là việc của sử gia, chúng tôi không dám lạm bàn.

¹¹ Nhân thể xin được nói thêm, cho đến nay từ “khởi nghĩa” đã được dùng quá lạm! Mức độ lạm dùng từ này có lẽ cũng chỉ sau từ “nhân dân”.

¹² Nguyên văn “Рукопись Петра Андреевича Гринёва”. Một cách gọi khác “bút kí”: “Đến đây là kết thúc những trang *bút kí* của ông Piôt Андреевич Гринхóp” (Здесь прекращаются записки Петра Андреевича Гринёва).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Hồng Chung (1979), *Puskin - Nhà thơ Nga vĩ đại*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
2. Đỗ Hồng Chung (1981), Nguyễn Kim Đính, Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Trường Lịch, *Lịch sử Văn học Nga*, Tập I, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
3. Đỗ Hồng Chung, Nguyễn Kim Đính, Nguyễn Hải Hà, Hoàng Ngọc Hiến, Nguyễn Trường Lịch, Huy Liên (1997), *Lịch sử văn học Nga*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Lưu Liên (1994), *Thiên tài Puskin và tiểu thuyết lịch sử* Người con gái viên đại úy, *Tạp chí Văn học*, (6).
5. Алéчxандр Пуcкин (1985), *Tuyển tập Văn xuôi*, Nxb Cầu vồng, Мátxcова,.
6. Пушкин. А.С, (1969), *Собрание сочинений в шести томах*. Том 4, М., "Правда",.
7. Trần Đình Sử (1991), “Ngôn ngữ nghệ thuật, mã phê bình văn học hôm nay”, *Thông báo Khoa học (Ngữ văn)*, Đại học Sư phạm Hà Nội, (6).
8. L. Tônxtôi, *Truyện chọn lọc*, Nxb Cầu vồng, Мátxcова, 1986.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 13-12-2013; ngày phản biện đánh giá: 24-12-2013;
ngày chấp nhận đăng: 18-02-2014)